

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STC-QLG&CS
V/v phổ biến Luật Giá năm 2023

Trà Vinh, ngày tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Các Sở, ngành tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện ý kiến Chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3160/UBND-KT ngày 15/8/2023 về việc triển khai Luật Giá số 16/2023/QH15 của Quốc Hội.

Căn cứ Công văn số 8166/BTC-QLG ngày 11/8/2023 của Bộ Tài chính về việc triển khai thi hành Luật Giá số 16/2023/QH15 của Quốc Hội.

Sở Tài chính phổ biến Luật Giá số 16/2023/QH15 của Quốc Hội (*sau đây gọi là Luật Giá năm 2023*) đến các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố biết; phổ biến, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tổ chức, cá nhân biết, thực hiện. Luật Giá năm 2023 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 60 của Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Luật Giá năm 2023 có những nội dung mới như sau:

- Một là, quy định rõ phạm vi điều chỉnh của Luật, đồng thời xác định rõ quan hệ giữa Luật Giá với các Luật có quy định về giá để nhằm khắc phục cơ bản tồn tại, hạn chế giữa Luật Giá với các Luật chuyên ngành. Tại Luật Giá năm 2023 đã quy định nguyên tắc áp dụng Luật Giá với các Luật khác có liên quan tại Điều 3; trong đó, về cơ bản Luật Giá năm 2023 điều chỉnh toàn diện các vấn đề liên quan đến quản lý, điều tiết giá, thẩm định giá. Chỉ trừ một số trường hợp rất đặc thù đã có luật chuyên ngành riêng điều chỉnh toàn diện thì mới thực hiện theo quy định tại luật chuyên ngành.

- Hai là, về công tác định giá, Luật Giá năm 2023 đã thể chế hóa chủ trương đẩy mạnh phân công, phân cấp trong công tác quản lý, điều hành giá:

+ Đã quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ, Bộ Tài chính, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong Chương 3 của Luật. Theo đó, tại Luật đã nêu rõ vai trò của Chính phủ định hướng các mục tiêu quản lý, điều hành giá chung; thẩm quyền, trách nhiệm định giá các hàng hóa, dịch vụ cụ thể sẽ cơ bản được giao cho cấp Bộ theo lĩnh vực quản lý hàng hóa, dịch vụ và cấp Ủy ban nhân dân tỉnh theo phạm vi địa bàn quản lý.

+ Đã quy định 42 nhóm hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá tại Phụ lục số 02 (trong đó thẩm quyền định giá của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh là 23 nhóm hàng hóa, dịch vụ, chưa bao gồm các hàng hóa, dịch vụ chuyên ngành khác) gắn

với quy định rõ về thẩm quyền định giá gắn với từng Bộ, ngành, địa phương và hình thức định giá được quy định cụ thể, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức thực hiện.

+ Thẻ loại văn bản định giá cũng đã được quy định cụ thể: Văn bản định giá hoặc điều chỉnh mức giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền định giá ban hành là văn bản hành chính; văn bản quy định cơ chế, chính sách về giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành dưới hình thức văn bản quy phạm pháp luật.

+ Về phương pháp định giá, đã phân định rõ trách nhiệm ban hành phương pháp định giá chung của Bộ Tài chính và phương pháp định giá riêng của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực riêng trong trường hợp pháp luật có quy định về phương pháp định giá riêng (ví dụ như giá đất; giá dịch vụ khám chữa bệnh; giá dịch vụ giáo dục; giá nhà ở; một số mặt hàng theo Luật Sở hữu trí tuệ...).

- Ba là, công tác bình ổn giá được củng cố, kiện toàn cho phù hợp với thực tế hiện nay.

+ Về Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá đã bổ sung mặt hàng thức ăn chăn nuôi và đưa ra khỏi danh mục các mặt hàng điện, muối ăn và đường ăn. Danh mục hàng hóa, dịch vụ bình ổn giá gồm 9 mặt hàng quy định tại Phụ lục số 1 kèm theo Luật.

+ Tại Điều 19 đã quy định rõ hơn về các biện pháp bình ổn giá, quy trình triển khai đảm bảo thuận lợi, phù hợp với thực tiễn. Bên cạnh đó, trong trường hợp phát sinh tình huống đặc biệt như tình trạng khẩn cấp, sự cố, thảm họa, dịch bệnh, thiên tai, tại Điều 20 của Luật cũng đã bổ sung cơ chế triển khai bình ổn giá ngay đối với các hàng hóa, dịch vụ ngoài danh mục. Quy định này nhằm tạo sự linh hoạt cho việc triển khai bình ổn giá trong các tình trạng cấp bách, cần triển khai gấp, kịp thời.

- Bốn là, việc hiệp thương giá được xác định là cơ chế thỏa thuận về giá hàng hóa, dịch vụ giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp và có vai trò trung gian, trọng tài của Nhà nước. Luật đã quy định rõ nguyên tắc áp dụng để đảm bảo hài hòa quyền, lợi ích của doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường; đồng thời quy định rõ phạm vi áp dụng kết quả hiệp thương để tránh các trường hợp áp dụng không phù hợp.

- Năm là, về biện pháp kê khai giá được sửa đổi để quy định rõ là một hình thức tiếp nhận thông tin về giá hàng hóa, dịch vụ để phục vụ công tác tổng hợp, phân tích, dự báo của các cơ quan Nhà nước. Một trong các điểm mới quan trọng tại Luật Giá 2023 là đã quy định việc kê khai được tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thực hiện sau khi quyết định giá (so với hiện hành là phải kê khai trước khi quyết định giá) nhằm tạo thuận lợi cho thực tiễn triển khai tại đơn vị. Bên cạnh đó, với vai trò là một hình thức công khai về giá nhằm tăng cường tính minh bạch trong mua, bán trên thị trường, các quy định về niêm yết giá cũng được Luật hóa nhằm tăng tính pháp lý cho việc tổ chức thực hiện.

- Sáu là, công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường đã được thể chế hóa cụ thể tại 01 chương của Luật nhằm tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai nhiệm vụ. Các hoạt động về tổng hợp thông tin giá cả thị trường, phân tích, đánh giá và dự báo

kip thời sẽ đảm bảo phục vụ tốt cho công tác điều hành kinh tế vĩ mô của Chính phủ, hoàn thành mục tiêu kiểm soát lạm phát trong các thời kỳ.

- Bấy là, củng cố kiện toàn hoạt động thẩm định giá, sửa đổi hoàn thiện cơ sở pháp lý để thúc đẩy phát triển đồng thời nâng cao hoạt động, cụ thể:

+ Tại Luật Giá năm 2023 đã khẳng định rõ tính chất của hoạt động thẩm định giá là hoạt động tư vấn về giá trị tài sản thẩm định giá, chứng thư thẩm định giá được sử dụng làm một trong những cơ sở để khách hàng, tổ chức, cá nhân có liên quan được ghi tại hợp đồng thẩm định giá xem xét, quyết định hoặc phê duyệt giá của tài sản quyết định trong việc định giá tài sản. Mặt khác, Luật cũng đã quy định rõ nghĩa vụ phải đảm bảo tuân thủ các quy định về đạo đức, chuyên môn tại Chuẩn mực Thẩm định giá Việt Nam của thẩm định viên và doanh nghiệp thẩm định giá trong việc cung cấp dịch vụ tư vấn của mình, trường hợp có sai phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật. Các quy định này nhằm hướng đến quyền đi đôi với trách nhiệm, cũng như nâng cao chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ thẩm định giá.

+ Củng cố, hoàn thiện các điều kiện về thi, cấp thẻ thẩm định viên về giá, hành nghề thẩm định giá để đảm bảo phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy ngành nghề phát triển.

+ Về điều kiện kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp và chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá nhằm quản lý chặt chẽ hơn hoạt động thẩm định giá của doanh nghiệp, hạn chế các sai phạm trong quá trình thực hiện.

+ Đã quy định điều kiện kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp và chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá nhằm quản lý chặt chẽ hơn hoạt động thẩm định giá của doanh nghiệp, hạn chế các sai phạm trong thẩm định giá tài sản (động sản và các hàng hóa, dịch vụ thông thường) và thẩm định giá doanh nghiệp (doanh nghiệp, tài sản tài chính,...), điều này góp phần nâng cao chất lượng thẩm định viên theo lĩnh vực chuyên môn sâu, cũng như tiết kiệm nguồn lực xã hội trong học tập, bồi dưỡng kiến thức và thi cấp Thẻ thẩm định viên về giá.

Sở Tài chính triển khai phổ biến đến Quý cơ quan, đơn vị, địa phương biết có kế hoạch triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Giám đốc STC;
- Trang TTĐT STC;
- Lưu: VT, QL&CS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Bích Như